ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1010 /UBND-KT	*Lạng Sơn, ngày23 tháng 7 năm 2024*
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước	

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 4169/BTNMT-TNN ngày 26/6/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước; sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn góp ý như sau:

1. Về bố cục, nội dung: Cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì soạn thảo.

2. Về dự thảo Tờ trình ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước: tại mục 2 phần IV, trang 7 có nội dung: *"b) Chương II. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (gồm 7* ***mục****, từ Điều 9 đến Điều 36)"*, đề nghị sửa thành *"b) Chương II. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (gồm* ***6 mục****, từ Điều 9 đến Điều 36)"*, để phù hợp với nội dung của dự thảo Nghị định.

3. Về dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước:

- Điểm e khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định mâu thuẫn với khoản 1 Điều 5 của dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét việc quy định hộ gia đình, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác là "tổ chức" vì đây không phải là pháp nhân theo quy định tại Điều 74 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

- **Về Điều 3 (Giải thích từ ngữ):** một số thuật ngữ chuyên ngành như "làm sai lệch số liệu", "không trung thực", "sụt, lún đất" cần được định nghĩa cụ thể và chi tiết hơn để tránh gây hiểu nhầm và tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng Nghị định.

- **Về Điều 5 (Áp dụng mức phạt tiền trong xử phạt hành chính):** quy định mức phạt tiền đối với cá nhân và tổ chức đã rõ ràng. Tuy nhiên, cần có quy định cụ thể về việc áp dụng mức phạt tối đa trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc vi phạm có tính chất nghiêm trọng.

- **Tại Điều 6**: cần quy định rõ hành vi vi phạm tại khoản nào Điều nào tại Nghị định là hành vi vi phạm đã kết thúc, hành vi vi phạm đang thực hiện.

- Đề nghị xem lại quy định tại khoản 1 Điều 7 về nội dung: Cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính có mức độ hoặc hậu quả gắn với mức phạt khác nhau được quy định ở ***"các điều trong cùng Nghị định này", thì được xác định là vi phạm cùng một hành vi***, vì từ Điều 19 đến khoản 4 Điều 27 là các hành vi khác nhau hoặc thực hiện ở phạm vi, đối tượng khác nhau *(ví dụ cùng là quy định về chế độ quan trắc, Điều 19 là vi phạm quy định về chế độ quan trắc, dự báo, cung cấp thông tin, số liệu theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa; còn Điều 26 là vi phạm các quy định về quan trắc, giám sát tài nguyên nước trong quá trình khai thác tài nguyên nước).*

Đề nghị xem lại quy định ***"Đối với trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần thì áp dụng khung phạt của lần vi phạm có khung phạt cao nhất và tình tiết tăng nặng khi xác định mức tiền phạt"***, vì không phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 và khoản 2 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Đề nghị xem lại nội dung của điểm b khoản 2 Điều 8 vì khoản 1 Điều 8 không có điểm a.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 10. Vi phạm quy định về hành nghề khoan nước dưới đất sửa lỗi chính tả "*thời gian dạ kiến thi công*" thành "***thời gian dự kiến thi công***".

- Tại điểm a khoản 5 Điều 26 dự thảo Nghị định quy định: *Không thực hiện quan trắc, giám sát tài nguyên nước trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo quy định*. Đề nghị xem xét, chỉnh sửa thành: *Không thực hiện quan trắc, giám sát tài nguyên nước trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định*. Lý do: về xả nước thải vào nguồn nước được xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Tại Điều 27 dự thảo Nghị định quy định về các hành vi thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước không kê khai, đăng ký, không có giấy phép theo quy định:

+ Tại các khoản 1, 2, 3… Điều 27. **Hành vi thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước không kê khai, đăng ký, không có giấy phép theo quy định** đã quy định các mức xử phạt đối với các hành vi khai thác nước thuộc các trường hợp phải kê khai, đăng ký, có giấy phép mà không thực hiện kê khai, đăng ký, lập hồ sơ cấp giấy phép theo quy định. Tuy nhiên chưa có biện pháp khắc phục phải thực hiện kê khai, đăng ký, cấp giấy phép theo quy định, đề nghị xem xét bổ sung.

+ Về mức xử phạt thuộc trường hợp phải đăng ký mà không đăng ký theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 27 dự thảo Nghị định quy định: mức xử phạt thấp không đủ tính răn đe, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét tăng mức xử phạt.

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung mức xử phạt đối với trường hợp Hồ chứa, đập dâng thủy lợi có dung tích toàn bộ lớn hơn 0,2 triệu m^3 khai thác để sử dụng cho mục đích sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản

với quy mô nhỏ hơn 0,1 m^3/giây đến 0,5 m^3/giây. Lý do: theo khoản 3 Điều 8 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định: Hồ chứa, đập dâng thủy lợi có dung tích toàn bộ lớn hơn 0,2 triệu m^3 thuộc trường hợp phải có Giấy phép theo quy định; hầu hết các công trình hồ chứa trên địa bàn có dung tích toàn bộ lớn hơn 0,2 triệu m^3, còn về lưu lượng khai thác phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản nhỏ hơn 0,1 m^3/giây hoặc từ 0,1 m^3/giây đến 0,5 m^3/giây.

+ Tại khoản 6, 7, 8 Điều 27 dự thảo Nghị định quy định xử phạt đối với Khai thác nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 0,1 m^3/giây đến dưới 0,5 m^3/giây không có giấy phép. Tuy nhiên theo khoản 2 Điều 8 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định thuộc trường hợp phải đăng ký có quy mô khai thác cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản từ 0,1 m^3/giây đến dưới 0,5 m^3/giây.

- Tại Điều 28 dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét quy định cụ thể không thực hiện lập hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép theo quy định.

- Tại Điều 29.Vi phạm quy định đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước, đề nghị xem xét bổ sung thêm về: không thực hiện báo cáo tình hình khai thác tài nguyên nước cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định; báo cáo không trung thực, không đầy đủ, không đúng thời hạn báo cáo tình hình khai thác tài nguyên nước cho cơ quan theo quy định.

- Tại khoản 1, điều 30 dự thảo Nghị định nêu *"1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không tổ chức bàn giao mốc hành lang bảo vệ nguồn nước cho Uỷ bàn nhân dân cấp tỉnh có hồ chứa theo quy định"*. Tuy nhiên theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024[1] chỉ quy định đối với **hồ chứa thủy điện** và bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có hồ chứa. Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét quy định cụ thể đối với các công trình **đập, hồ chứa thủy lợi.** Đồng thời bổ sung quy định thực hiện giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có hồ chứa thủy lợi, thủy điện để quản lý, bảo vệ theo phân cấp của UBND tỉnh (nếu có).

- Tại điểm c khoản 5[2] Điều 30 nêu " Không thực hiện tính toán, dự báo lượng nước đến hồ, đập phục vụ vận hành hồ chứa, đập dâng". Đề nghị xem xét quy định quy mô đập dâng, vì đối với các tỉnh miền núi, số lượng đập dâng nhỏ là nhiều, tràn xả tự do và hầu hết không được lắp đặt hệ thống quan trắc khí tượng thuỷ văn nên việc tính toán, dự báo lượng nước đến đập dâng là không khả thi.

---

[1] *Căn cứ phương án cắm mốc giới đã được phê duyệt, tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa thủy điện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có hồ chứa thủy điện thực hiện việc cắm mốc giới trên thực địa; bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có hồ chứa. Căn cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có hồ chứa thủy điện để quản lý, bảo vệ.*

[2] *Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng*

- Tại điểm d khoản 5 Điều 30 dự thảo Nghị định nêu "*d) Không lắp đặt hệ thống cảnh báo, thông báo việc xả lũ của công trình"*. Tuy nhiên theo quy định tại điểm e, điểm g, điểm h, khoản 1 Điều 5 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước[3] thì đập, hồ chứa vừa và nhỏ có tràn tự do không bắt buộc lắp đặt hệ thống cảnh báo, thông báo việc xả lũ. Do vậy đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét chỉnh sửa như sau: "*Không lắp đặt hệ thống cảnh báo, thông báo việc xả lũ của công trình đối với công trình phải lắp đặt theo quy định"*.

- Đề nghị sửa lại lỗi chính tả ở khoản 1 Điều 34 (chữ *"cới"*); tên các điều của dự thảo Nghị định đề nghị để kiểu chữ đứng để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại khoản 2 Điều 40 dự thảo Nghị định quy định: *"2. Chánh Thanh tra Sở Công Thương; Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành do Cục trưởng Cục Thuỷ lợi, Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai, Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra có quyền:"*, đề nghị chỉnh sửa bổ sung thành*:"2. Chánh Thanh tra* ***Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn****; Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành do Cục trưởng Cục Thuỷ lợi, Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai, Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra có quyền:"*

Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường./

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục Quản lý tài nguyên nước - BTNMT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở:TNMT, NNPTNT, TP;
- C, PVP UBND tỉnh, phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT (NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

[3] *"e) Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ phải lắp đặt hệ thống giám sát vận hành; thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập; thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trên lưu vực hồ chứa nước; g) Đối với đập, hồ chứa nước lớn có tràn tự do phải lắp đặt thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập; thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trên lưu vực hồ chứa nước, h) Đối với đập, hồ chứa nước vừa, nhỏ có tràn tự do, khuyến khích áp dụng quy định tại điểm g khoản này"*.